PHÒNG GDĐT PHÚ GIÁO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG MN TÂN LONG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 67d/KH-MNTL  *Tân Long, ngày 23 tháng 9 năm 2019*

**KẾ HOẠCH 3 CÔNG KHAI**

**NĂM HỌC 2019 – 2020**

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân”;

Thực hiện Công văn số 277/PGDĐT ngày 20/9/2019 về V/v thực hiện báo cáo công tác công khai năm học 2018-2019 và định hướng công tác năm học 2019-2020 theo yêu cầu Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị. Trường Mầm non Tân Long xây dựng Kế hoạch thực hiện 3 công khai năm học 2019 -2020 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

Nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên nhà trường ý thức trách nhiệm và  tinh  thần cộng đồng trong công tác.

Quản lý tốt việc thu, chi cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan chống các biểu  hiện tiêu cực  trong đơn vị, từ  đó xây dựng tập thể có tình đoàn kết nội bộ tốt.

Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh và quần chúng nhân dân trên địa bàn.

Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo  chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành  viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý  nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

**II. NỘI DUNG**

        Thực hiện 3 công khai theo quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục theo quy định của Bộ giáo dục về các nội dung sau:

**1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế**

a) Cam kết chất lượng giáo dục: mức độ về sức khỏe, năng lực, hành vi mà trẻ em sẽ đạt được sau mỗi lớp học, chương trình giáo dục mà cơ sở tuân thủ, các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục của cơ sở giáo dục (Theo Biểu mẫu 01).

b) Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục thực tế: công khai số trẻ em học hai buổi/ngày, số trẻ em khuyết tật học hòa nhập, số trẻ em được tổ chức ăn tại cơ sở, kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em, số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

c) Đạt chuẩn quốc gia: kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

**2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

a) Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

**3. Công khai thu chi tài chính**

a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục

Đối với các cơ sở giáo dục công lập: thực hiện quy chế công khai tài chính theo Quyết định số [192/2004/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=192/2004/Q%C4%90-TTg&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và theo Thông tư số [21/2005/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=21/2005/TT-BTC&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số [21/2005/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=21/2005/TT-BTC&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh, sinh viên; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

**III.  BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆN VỤ**

**1. Hình thức công khai và thời điểm công khai**

a) Công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

b) Niêm yết công khai tại cơ sở giáo dục đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Bất cứ lúc nào cơ sở giáo dục hoạt động, cha mẹ học sinh và những người quan tâm đều có thể tiếp cận các thông tin trên. Để chuẩn bị cho năm học mới, cơ sở giáo dục có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.

**2 . Thành lập ban chỉ đạo**

          - Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai cấp trường gồm các thành viên sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Bà | Nguyễn Thị Tám  | Hiệu trưởng  |  Trưởng ban |
| 2. Bà | Nguyễn Thị Thu Hoài | P.Hiệu trưởng  | P. Trưởng ban |
| 3. Bà | Phạm Ngọc Thắm | P.Hiệu trưởng  | P. Trưởng ban |
| 4. Bà | Nguyễn Thị Vũ An | P.CTCĐCS | P. Trưởng ban  |
| 5. Bà | Chu Thị Quỳnh Trang | Kế toán | Ủy viên |
| 6. Bà | Nguyễn Thị Hải | GV- TBTTND  | Ủy viên |
| 7. Bà  | Phan Thị Thùy Linh | Y tế, Thủ quỹ | Ủy viên |

**3.  Phân công nhiệm vụ**

          Hiệu trưởng chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và công khai đội ngũ, cán bộ quản lý, tài chính, tài sản, thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

          Phó Hiệu trưởng chuyên môn: chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và công khai chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, của đơn vị. Cùng với hiệu trưởng thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

         Thực hiện công tác thi đua khen thưởng, động viên, giám sát, đôn đốc  các hoạt động công khai của đơn vị. Phối hợp cùng với hiệu trưởng thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị.

        Phó Hiệu trưởng phụ trách CS, ND-CSVC: chịu trách nhiệm thực hiện quản lý và công khai về cơ sở vật chất và cùng với Hiệu trưởng thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị

         Tổ trưởng Chuyên môn: Thực hiện thống kê kết quả giảng dạy và giáo dục của cá nhân, tổ, kết quả tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, tự đánh giá phân loại giáo viên trong tổ hàng năm để thực hiện công khai theo quy định.

         Bộ phận tài vụ: Quyết toán thu - chi theo quy định, lưu giữ chứng từ tài chính khoa học để phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát khi được yêu cầu.

        Trên đây là kế hoạch 3 công khai năm học 2019 – 2020 của trường MN Tân Long./.

***Nơi nhận:* HIỆU TRƯỞNG**

* Phòng GDĐT Phú Giáo;
* Lưu: VT.

 **Nguyễn Thị Tám**